# SỞ GD&ĐT QUẢNG BÌNH KỲ THI CHỌN HSG TỈNH LỚP 11 NĂM HỌC 2020-2021 VÀ CHỌN ĐỘI DỰ TUYỂN THI HSG QUỐC GIA

## ĐỀ CHÍNH THỰC

NĂM HỌC 2021 - 2022

Số BÁO DANH:....

Khóa ngày 06 tháng 4 năm 2021 Môn thi: TIN HỌC Vòng 1

Thời gian: 180 phút (không kể thời gian giao đề) Đề gồm có 02 trang và 04 câu.

### Sử dụng ngôn ngữ lập trình Pascal hoặc C, C++ để lập trình giải các bài toán sau:

Câu	Tên bài	Tên tệp	Tệp dữ liệu vào	Tên dữ liệu ra	Ðiểm số
1	Đếm bội số	COUNTDIV.*	COUNTDIV.INP	COUNTDIV.OUT	2,5
2	Khoảng cách lớn nhất	MAXDIST.*	MAXDIST.INP	MAXDIST.OUT	2,5
3	Số chẵn lẻ	EVENODD.*	EVENODD.INP	EVENODD.OUT	2,5
4	Đường hầm	TUNNEL.*	TUNNEL.INP	TUNNEL.OUT	2,5

#### Câu 1 (2,5 điểm). Đếm bội số

Cho bốn số nguyên *l, r, a, b*.

**Yêu cầu**: Đếm số lượng các bội số của a hoặc b có giá trị thuộc đoạn [l, r].

**Dữ liệu vào:** Cho trong tệp văn bản COUNTDIV.INP có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Ghi bốn số nguyên dương *l*, *r*, *a*, *b*. Các số ghi cách nhau ít nhất một dấu cách.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản COUNTDIV.OUT theo cấu trúc:

- Dòng 1: Ghi kết quả tìm được.

Ví dụ:

COUNTDIV.INP	COUNTDIV.OUT
5 13 4 6	3

**Ràng buộc**:  $(1 \le l, r \le 10^6; 1 \le a, b \le 10^4)$ 

Câu 2 (2,5 điểm). Khoảng cách lớn nhất

Cho dãy số nguyên dương A gồm n phần tử  $a_1, a_2, ..., a_n$ .

Gọi khoảng cách giữa hai phần tử  $a_i$  và  $a_j$  là |j-i|.

Yêu cầu: Tìm khoảng cách lớn nhất giữa hai phần tử có giá trị bằng nhau trong dãy A.

**Dữ liệu vào:** Cho trong tệp văn bản MAXDIST.INP có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Ghi số nguyên dương T là số lượng bộ dữ liệu cần thực hiện.
- Tiếp theo mỗi bộ dữ liệu được ghi trên hai dòng, dòng thứ nhất ghi số nguyên dương n, dòng thứ hai ghi n số nguyên dương  $a_1, a_2, ..., a_n$ . Các số được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản MAXDIST.OUT theo cấu trúc:

Dữ liệu ghi trên T dòng, mỗi dòng ghi kết quả tìm được tương ứng với mỗi bộ dữ liệu vào.

#### Ví dụ:

MAXDIST.INP	MAXDIST.OUT
2	5
6	10
1 1 2 2 2 1	
12	
321214586742	

**Ràng buộc**:  $(1 \le T \le 100; 1 \le n, a_i \le 10^4; 1 \le i \le n)$ 

#### Câu 3 (2,5 điểm). Số chẵn lẻ

Một số nguyên dương n được gọi là "Số chẵn lẻ" khi và chỉ khi n là số lẻ và tổng giá trị các chữ số của n chia hết cho 2.

**Yêu cầu**: Cho số nguyên dương k, hãy xóa đi một số chữ số của k để số còn lại là "Số chẵn lẻ" và có giá trị lớn nhất.

**Dữ liệu vào:** Cho trong tệp văn bản EVENODD.INP có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Ghi số nguyên dương *T* là số lượng bộ dữ liệu cần thực hiện.
- *T* dòng tiếp theo: Mỗi dòng ghi một số nguyên dương *k*.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản EVENODD.OUT theo cấu trúc:

Dữ liệu ghi trên T dòng, mỗi dòng ghi kết quả tìm được tương ứng với mỗi bộ dữ liệu vào (nếu không tìm được cách xóa thỏa mãn thì ghi số 0).

#### Ví dụ:

EVENODD.INP	EVENODD.OUT
3	3427
3427	0
28164	86549
86534922	

**Ràng buộc**:  $(1 \le T \le 100; 1 \le k \le 10^{200})$ 

#### Câu 4 (2,5 điểm). Đường hầm

Trên đường quốc lộ, có *n* xe ô tô đi qua đường hầm một chiều. Các xe ô tô được đánh số từ 1 đến *n*, mỗi xe đi vào và đi ra đường hầm với tốc độ không đổi. Ở đầu đường hầm và cuối đường hầm đều được gắn camera an ninh. Nhờ các camera an ninh mà cảnh sát giao thông biết được thứ tự các xe ô tô đi vào và ra khỏi đường hầm.

Quy định giao thông nghiêm cấm các xe vượt nhau trong đường hầm. Nếu một xe i vượt một xe j trong đường hầm thì xe i sẽ bị phạt. Mỗi xe sẽ bị xử phạt một lần khi ra khỏi đường hầm nếu vượt bất kỳ một xe nào khác ở trong đường hầm. Xe i chắc chắn đã vượt xe j nếu xe i vào đường hầm sau xe j và đi ra khỏi đường hầm trước xe j.

**Yêu cầu:** Cho biết thứ tự đi vào và đi ra khỏi đường hầm của n xe ô tô, hãy đếm số lượng các xe bị phạt.

**Dữ liệu vào:** Cho trong tệp văn bản TUNNEL.INP có cấu trúc như sau:

- Dòng 1: Ghi số nguyên dương n là số lượng xe đi qua đường hầm.
- Dòng 2: Ghi n số nguyên dương  $a_1, a_2, ..., a_n$  là thứ tự đi vào của các xe.
- Dòng 3: Ghi n số nguyên dương  $b_1, b_2, ..., b_n$  là thứ tự đi ra của các xe.

Các số được ghi cách nhau ít nhất một dấu cách.

**Dữ liệu ra:** Ghi ra tệp văn bản TUNNEL.OUT theo cấu trúc:

Dữ liệu ghi trên T dòng, mỗi dòng ghi kết quả tìm được tương ứng với mỗi bộ dữ liệu vào.

#### Ví dụ:

TUNNEL.INP	TUNNEL.OUT
5	2
3 5 2 1 4	
4 3 2 5 1	

**Ràng buộc**:  $(2 \le n \le 10^5; 1 \le a_i, b_i \le n; 1 \le i \le n)$ 

# Lưu ý: Thời gian thực hiện chương trình không quá 1 giây với tất cả các bộ test ------hÕt------